

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST

Ngày 15 - 7 - 2025

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Điệp

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Văn Kiên;
2. Bà Lương Thị Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Thuý Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Quảng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 103/2025/TLST – HNGĐ, ngày 19/5/2025 về việc: Ly hôn. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2025/QĐXX - HNGĐ ngày 19/6/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03a/ QĐST – HNGĐ ngày 08/7/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vĩ Thị U, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Bản L, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. Nay là bản L, xã ML, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Lèo Văn Q, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Bản L, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. Nay là bản L, xã ML, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Chị U và anh Q kết hôn với nhau từ năm 2014 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Cuộc hôn nhân hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng thường xuyên cãi vã, anh Q không quan tâm đến gia đình. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hoà giải, động viên nhưng anh Q vẫn không thay đổi. Đến năm 2019 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên sinh sống cho đến nay không còn sống chung với anh Q. Chị xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, do vậy đề nghị Toà án giải quyết cho chị ly hôn với anh Q.

Về con chung: Chị và anh Q có với nhau hai người con chung là Lèo Thị B, sinh ngày 02/4/2001 và Lèo Văn P, sinh ngày 14/6/2005. Các con đã trưởng thành, có năng lực hành vi dân sự và tự lao động nuôi bản thân. Do vậy chị không yêu cầu giải quyết về việc nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không kê khai, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Ý kiến trình bày của anh Lèo Văn Q tại Biên bản lấy lời khai ngày 30/5/2025 tại bản L, xã M như sau: Anh và chị U kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên cuộc hôn nhân hai vợ chồng hạnh phúc không có mâu thuẫn, tuy nhiên đến năm 2018 chị U đã tự ý bỏ đi và sống ly thân cho đến nay, chị U yêu cầu ly hôn thì anh nhất trí. Anh và chị U có hai người con chung là Lèo Thị B, sinh ngày 02/4/2001 và Lèo Văn P, sinh ngày 14/6/2005 các con đã trưởng thành và có đủ năng lực hành vi dân sự, do vậy anh không yêu cầu giải quyết việc nuôi dưỡng con chung. Anh và chị U không có tài sản chung, nợ chung.

Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị Vì Thị U và anh Lèo Văn Q tại địa phương, xác định: Anh Lèo Văn Q và chị Vì Thị U là vợ chồng sinh sống tại bản L, xã M, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La từ khi kết hôn cho đến năm 2018 thì chị U bỏ đi và không chung sống với anh Q cho tới nay. Nguyên nhân mâu thuẫn địa phương không nắm rõ vì anh Q và chị U không phản ánh với địa phương.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tại phiên toà:

- Về tố tụng: Việc thụ lý xây dựng hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La) tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của Nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử đều thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

- Về yêu cầu khởi kiện: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vì Thị U xin ly hôn với anh Lèo Văn Q.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vì Thị U ly hôn anh Lèo Văn Q.

Về con chung: Chị U và anh Q có hai con chung Lèo Thị B, sinh ngày 02/4/2001 và Lèo Văn P, sinh ngày 14/6/2005 đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi dân sự. Do vậy, không xem xét giải quyết việc nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không kê khai tài sản chung, bị đơn khai không có tài sản chung, nguyên đơn và bị đơn khai không có nợ chung. Do vậy, không xem xét giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Vì Thị U theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3-Sơn La, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Chị Vì Thị U khởi kiện đề nghị Toà án giải quyết việc ly hôn với anh Lèo Văn Q nên xác định quan hệ pháp luật là ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn anh Lèo Văn Q cư trú tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là xã Sông Mã, tỉnh Sơn La), do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Sông Mã (nay là Toà án nhân dân khu vực 3 - Sơn La) theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về thủ tục hoà giải theo tố tụng: Bị đơn đã được triệu tập hoà giải hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, do vậy vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự là đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Vì Thị U và anh Lèo Văn Q kết hôn hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã **Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên** (nay là UBND xã Mường Luân, tỉnh Điện Biên) vào ngày 14/10/2014. **Căn cứ Điều 9, Điều 11 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000** xác định quan hệ hôn nhân giữa chị U và anh Q là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án thấy:

Cuộc sống hôn nhân giữa chị U và anh Q có mâu thuẫn, hiện tại chị U và anh Q không còn tồn tại cuộc sống chung, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Căn cứ vào Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình xét thấy tình trạng hôn nhân của chị U và anh Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho chị U ly hôn anh Q là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị Vì Thị U và anh Lèo Văn Q có hai con chung Lèo Thị B, sinh ngày 02/4/2001 và Lèo Văn P, sinh ngày 14/6/2005 đều đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động để tự nuôi mình. Do vậy, không xem xét giải quyết việc nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không kê khai tài sản chung, bị đơn khai không có tài sản chung, nguyên đơn và bị đơn khai không có nợ chung. Do vậy, không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị Vì Thị U là nguyên đơn phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, chị Vì Thị U là dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn án phí được Toà án chấp nhận. Do vậy, được miễn toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 56; Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Vì Thị U với anh Lèo Văn Q.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vì Thị U ly hôn anh Lèo Văn Q.

2. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Vì Thị U.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Vì Thị U và anh Lèo Văn Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKSND khu vực 3;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- UBND xã Chiềng Sơ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hà Thị Diệp

